

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐƯỜNG
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày: 05/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Thanh Bắc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Tần A Nao.

Ông : Hoàng Quang Vinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tính – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lìu Văn V** – (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 16/11/1979 tại TĐ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản BL, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: V Nam; Dân Tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Lìu Văn P (đã chết); Con bà: Pan Thị L (đã chết); Gia đình bị cáo có 04 anh, chị em. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình; có vợ là: Lò Thị C, sinh năm 1982 và 03con (con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2004); Tiền án: Tại bản án hình sự số 24/2008/HSST ngày 25/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu áp dụng Điều 194 Bộ luật hình sự tuyên phạt 30 tháng tù về tội Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày phạm tội 29/4/2022 bị cáo đã được xóa án tích theo quy định; tiền sự: Không.

Bị cáo Lìu Văn V bị bắt, tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện TĐ từ ngày 29/4/2022 đến ngày 05/5/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay “có mặt tại phiên tòa”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Lò Thị C, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản BL, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, “có mặt tại phiên tòa”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/4/2022 Lìu Văn V một mình điều khiển xe mô tô BKS: 25B1 - 680.35 của gia đình, cầm theo số tiền 100.000 đồng từ nhà ở của mình thuộc bản BL, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu đi đến bản TC, thị trấn TĐ, huyện TĐ mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đi đến khu vực đường thuộc bản TC, V gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Qua trao đổi V đã mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, V không mở ra kiểm tra mà cầm cất giấu trong lòng bàn tay trái rồi tiếp tục điều khiển xe đi tìm chỗ để sử dụng cho bản thân, còn người phụ nữ bán Heroine cho V đi đâu thì V không biết.

Khi Lìu Văn V đi đến ngõ 157, đường Trần Phú, thuộc bản TT, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu thì bị lực lượng Công an thị trấn TĐ dừng xe để kiểm tra. Phát hiện có Công an, V đã thả gói Heroine đang cầm trong lòng bàn tay trái xuống mặt đường cách vị trí V dừng xe mô tô là 01m nhằm mục đích phi tang vật chứng, tránh sự phát hiện của tổ công tác thì bị phát hiện, bắt quả tang vào hồi 14 giờ 25 phút ngày 29/4/2022. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, chính quyền địa phương tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, giữ nguyên hiện trường, mời cơ quan chức năng đến khám nghiệm hiện trường, thu giữ niêm phong vật chứng đúng quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 18/KLGD, ngày 30/4/2022 của ông Phan Văn Huỳnh là Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự kết luận:

“- Số chất bột màu trắng thu giữ của Lìu Văn V có tổng khối lượng là: 0,17 gam (không phẩy mười bảy gam)”.

Tại bản Kết luận giám định số 370/GĐ-KTHS, ngày 04/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

“Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ, tạm giữ: Thu giữ của bị can Lìu Văn V là 0,17 gam Heroine, đã gửi toàn bộ 0,17 gam Heroine đi giám định không hoàn lại mẫu vật; 01 xe máy biển kiểm soát 25B1 - 680.35 nhãn hiệu HONDA màu đen – trắng; 01 chiếc điện thoại di động đen trắng, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ. Điện thoại cũ, đã qua sử dụng;

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSTĐ, ngày 20/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ truy tố bị cáo Lìu Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát huyện TĐ giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lìu Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lìu Văn V từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2022.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại và dán kín các mép. Mặt trước phong bì ghi: "phong bì niêm phong và mảnh nilon màu trắng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Lìu Văn V, sinh năm 1979 trú tại: Bản BL, TT TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu". Mặt sau phong bì được dán kín các mép bằng một tờ giấy niêm phong màu trắng dán kín phong bì từ mặt sau ra mặt trước, trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Lò Văn Quốc, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huân, Sùng A Hòa, Nguyễn Văn Nam và điểm chỉ ngón trỏ phải của Lìu Văn V. Trên mép của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn dấu hình tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ, tỉnh Lai Châu;

Tịch thu, hóa giá, sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe máy biển kiểm soát 25B1 – 680.35 nhãn hiệu HONDA màu đen – trắng, số khung RLHJA385XLY001732, số máy JA52E – 0080014, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động đen trắng, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ. Điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

Bị cáo Lìu Văn V không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo Lìu Văn V xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Liu Văn V đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định:

Vào hồi 14 giờ 25 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại Ngõ 157, Đường Trần Phú, thuộc bản Trung Tâm, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Liu Văn V đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng **0,17 gam** “Không phải mười bảy gam” với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp thực hiện thì bị tổ công tác Công an thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện chất ma túy nên đã thúc đẩy bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện TĐ đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Nhà nước ta đang đấu tranh quyết liệt để loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử phạt nghiêm khắc đối với những người nào có các hành vi liên quan đến ma túy. Bản thân bị cáo năm 2008 đã bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu áp dụng Điều 194 Bộ luật hình sự tuyên phạt 30 tháng tù về tội Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà ngày 29/4/2022 vẫn cố ý đi tìm mua 0,17 gam Heroine về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa thực hiện được. Xét thấy, cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tài sản gì đáng giá, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi là người đã bán Heroine cho bị cáo vào ngày 29/4/2022 tại bản TC, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu. Do nhân thân lai lịch của người phụ nữ này không rõ ràng nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý;

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, màu sơn: đen, trắng, BKS 25B1 – 680.35. Khi V sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội, chị Lò Thị C (vợ của bị cáo Lìu Văn V) không biết, V cũng không nói cho chị C biết. Vì vậy chị Lò Thị C không đồng phạm với Lìu Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Vật chứng:

Đối với:

01 (một) phong bì công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại và dán kín các mép. Mặt trước phong bì ghi: “phong bì niêm phong và mảnh nilon màu trắng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Lìu Văn V, sinh năm 1979 trú tại: Bản BL, TT TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu”. Mặt sau phong bì được dán kín các mép bằng một tờ giấy niêm phong màu trắng dán kín phong bì từ mặt sau ra mặt trước, trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Lò Văn Quốc, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huân, Sùng A Hòa, Nguyễn Văn Nam và điểm chỉ ngón trỏ phải của Lìu Văn V. Trên mép của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn dấu hình tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, xét đây là vật chứng của vụ án và là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe máy biển kiểm soát 25B1 – 680.35 nhãn hiệu HONDA màu đen – trắng, số khung RLHJA385XLY001732, số máy JA52E – 0080014, xe cũ đã qua sử dụng, đây là chiếc xe của bị cáo và bị cáo dùng để đi mua ma túy về sử dụng, xét đây là công cụ, phương tiện phạm tội trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động đen trắng, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ. Điện thoại cũ, đã qua sử dụng của Lìu Văn V, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[4] Án phí:

Bị cáo Lìu Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lìu Văn V phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lìu Văn V 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 29/4/2022).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại và dán kín các mép. Mặt trước phong bì ghi: “phong bì niêm phong và mảnh nilon màu trắng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Lìu Văn V, sinh năm 1979 trú tại: Bản BL, TT TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu”. Mặt sau phong bì được dán kín các mép bằng một tờ giấy niêm phong màu trắng dán kín phong bì từ mặt sau ra mặt trước, trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Lò Văn Quốc, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huân, Sùng A Hòa, Nguyễn Văn Nam và điểm chỉ ngón trỏ phải của Lìu Văn V. Trên mép của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn dấu hình tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ, tỉnh Lai Châu;

Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 (một) xe máy biển kiểm soát 25B1 – 680.35 nhãn hiệu HONDA màu đen – trắng, số khung RLHJA385XLY001732, số máy JA52E – 0080014, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lìu Văn V 01 (một) chiếc điện thoại di động đen trắng, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ. Điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện TĐ, tỉnh Lai Châu.

4. Về án phí: bị cáo Lìu Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

5, Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TĐ;
- Chi cục THADS huyện TĐ;
- Công an huyện TĐ;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu: HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thanh Bắc